



I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

- HS hiểu khái quát về mỹ thuật thời Lê – thời kì hưng thịnh của mỹ thuật Việt Nam.
- HS biết yêu quý giá trị nghệ thuật dân tộc và có ý thức bảo vệ các di tích lịch sử văn hoá của quê hương.

II – CHUẨN BỊ

1. Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Quốc Toàn, *Phương pháp giảng dạy Mĩ thuật* (Giáo trình đào tạo GV THCS hệ CĐSP), NXB Giáo dục, 1998 (Phần *Phương pháp giảng dạy các phân môn*, trang 40 – 65).
- Chu Quang Trứ - Phạm Thị Chinh - Nguyễn Thái Lai, *Lược sử Mĩ thuật và Mĩ thuật học* (Giáo trình đào tạo GV THCS hệ CĐSP), NXB Giáo dục, 1999 (Chương VI : *Mĩ thuật thời Lê sơ* ; Chương VIII : *Mĩ thuật thời Lê trung hưng*).
- *Mĩ thuật thời Lê sơ*, NXB Văn hoá, 1978 (Viện nghệ thuật, Bộ Văn hoá – Thông tin).
- Nguyễn Quân - Phan Cẩm Thượng, *Mĩ thuật của người Việt*, NXB Mĩ thuật, 1989.
- Phan Cẩm Thượng, *Chùa Bút Tháp*, NXB Mĩ thuật, 1999.
- *Đất qua lửa*, NXB Kim Đồng, 2000.

2. Đồ dùng dạy – học

Giáo viên

- Một số ảnh về công trình kiến trúc, tượng, phù điêu trang trí thời Lê (ở bộ ĐDDH Mĩ thuật 8).

- Sưu tầm ảnh chùa Bút Tháp, tháp chuông Chùa Keo (Thái Bình), chùa Thiên Mụ (Huế), chùa Phổ Minh (Nam Định), tượng Phật bà Quan Âm nghìn mắt nghìn tay,...
- Sưu tầm ảnh về chạm khắc gỗ, hình vẽ trang trí, đồ gốm,... liên quan đến mỹ thuật thời Lê.

Học sinh

Sưu tầm các bài viết, tranh ảnh liên quan đến mỹ thuật thời Lê.

3. Phương pháp dạy – học

Vận dụng các phương pháp thuyết trình, vấn đáp. Tăng cường minh hoạ bằng tranh ảnh và thảo luận, tạo không khí sinh động cho tiết dạy.

III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH DẠY – HỌC

Giới thiệu bài

Do HS đã học lịch sử thời Lý, Trần, Lê, GV có những cách vào bài khác nhau :

- Nhắc qua về lịch sử : Lê Lợi đánh thắng quân Minh, lập nên triều đại nhà Lê.
- Ôn lại một số kiến thức về mỹ thuật thời Trần (về kiến trúc, về nghệ thuật điêu khắc và trang trí đồ gốm,...) để thấy mỹ thuật thời Lê là sự nối tiếp của mỹ thuật thời Trần nhưng phong phú hơn và có những nét riêng.
- Thông qua một công trình hoặc tác phẩm nghệ thuật thời Lê sẵn có ở địa phương để giới thiệu bài (nếu có).

Hoạt động 1

Hướng dẫn HS tìm hiểu vài nét về bối cảnh xã hội thời Lê

- GV trình bày ngắn gọn, chú ý tới các điểm sau :
 - + Sau 10 năm kháng chiến chống quân Minh thắng lợi, trong giai đoạn đầu, nhà Lê đã xây dựng một nhà nước phong kiến trung ương tập quyền hoàn thiện với nhiều chính sách kinh tế, quân sự, chính trị, ngoại giao, văn hoá tích cực, tiến bộ, tạo nên xã hội thái bình, thịnh trị.

- + Thời kì này tuy có bị ảnh hưởng tư tưởng Nho giáo và văn hoá Trung Hoa, nhưng kĩ thuật Việt Nam vẫn đạt những đỉnh cao, mang đậm đà bản sắc dân tộc.

Hoạt động 2

Hướng dẫn HS tìm hiểu vài nét về kĩ thuật thời Lê

- GV sử dụng ĐDDH, minh hoạ kết hợp với phương pháp gợi mở, hỏi đáp để tiết học sinh động và HS dễ nắm được bài.
- Cần nêu những ý chính sau :
 - + Kĩ thuật thời Lê vừa kế thừa tinh hoa của kĩ thuật thời Lý – Trần, vừa giàu tính dân gian (dẫn chứng qua điêu khắc đá, chạm khắc trang trí dân gian, đồ gốm).
 - + Kĩ thuật thời Lê đã để lại nhiều tác phẩm có giá trị (các công trình kiến trúc, điêu khắc, tượng Phật,...)
- GV đặt câu hỏi : Kĩ thuật thời Lê (giới thiệu trong SGK) đã phát triển như thế nào ?

Trên cơ sở trả lời của HS, GV giới thiệu :

Về kiến trúc

Thời Lê có nhiều công trình kiến trúc đẹp và quy mô to lớn, gồm hai loại :

Kiến trúc cung đình

- Kiến trúc Thăng Long
 - + Về cơ bản vẫn giữ nguyên lối sắp xếp như thành Thăng Long thời Lý – Trần.
 - + Trong khu vực Hoàng Thành đã xây dựng và sửa chữa nhiều công trình kiến trúc to lớn như các điện Kính Thiên, Cần Chánh, Vạn Thọ,...
 - + Bên ngoài Hoàng Thành đã xây dựng những công trình khá đẹp như đình Quảng Văn ở ngoài cửa Đại Hưng (cửa phía Nam), cầu Ngoạn Thiêm để vào Hoàng Thành,...
- Kiến trúc Lam Kinh : Vua Lê Thái Tổ và các vua kế nghiệp đã xây dựng ở đất Lam Sơn (quê hương nhà Lê), một cung điện nguy nga, được coi như một kinh đô thứ hai của đất nước với tên gọi là Lam Kinh. Ngày nay Lam Kinh thuộc xã Xuân Lam, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

Lam Kinh được xây dựng từ năm 1433. Đây là nơi tụ họp sinh sống của họ hàng thân thích nhà vua. Xung quanh điện là khu lăng tẩm của các vua và

hoàng hậu nhà Lê. Khu diện Lam Kinh được xây dựng theo thế đất tựa núi nhìn sông, bốn bề nước non xanh biếc, rừng rậm. Hiện nay ở đây vẫn còn bia Vĩnh Lăng ghi công Lê Thái Tổ và lăng của các vua Lê với nhiều tác phẩm điêu khắc đá.

- GV kết luận : Tuy dấu tích của cung điện và lăng miếu còn lại không nhiều, song căn cứ vào các bệ cột, các bậc thềm và sử sách ghi chép lại cũng thấy được quy mô to lớn và đẹp đẽ của kiến trúc kinh thành thời Lê.

Kiến trúc tôn giáo

- GV nhấn mạnh đến đặc điểm kiến trúc tôn giáo thời Lê :

- + Thời kì đầu, nhà Lê đề cao Nho giáo nên những miếu thờ Khổng Tử, trường dạy Nho học (như Quốc Tử Giám hoặc nhà Thái học) được xây dựng nhiều. Tuy nhiên, triều đình vẫn cho tu sửa các chùa cũ như chùa Thiên Phúc (tức Chùa Thầy ở Quốc Oai, Hà Tây^(*), năm 1444), chùa Kim Liên (Hà Nội, năm 1445),... Ngoài ra, còn xây dựng nhiều đền, miếu thờ cúng những người có công đức với dân với nước, như các đền thờ Trần Hưng Đạo, Đinh Tiên Hoàng, Phùng Hưng, Lê Lai, Nguyễn Xí,...
- + Từ năm 1593 đến năm 1788 là thời kì trở lại nắm chính quyền trên danh nghĩa của nhà Lê (sau nội chiến giữa nhà Lê và nhà Mạc). Nhà Lê đã cho tu sửa lại hoặc xây mới nhiều ngôi chùa, điển hình là :
 - Chùa Keo ở Thái Bình (xây dựng từ thời Lý, đến năm 1630 xây dựng lại).
 - Chùa Mía ở Đường Lâm (Hà Tây), mảnh đất đã sinh ra hai vua là Phùng Hưng và Ngô Quyền, được xây dựng lại năm 1632 với 27 gian và gần 300 pho tượng lớn nhỏ rất nổi tiếng.
 - Chùa Bút Tháp ở Bắc Ninh được sửa chữa năm 1642. Ngoài các chất liệu gạch, gỗ và kĩ thuật xây, chạm khắc đá rất thành công ở nền, ở lan can, chùa Bút Tháp còn có một số tác phẩm điêu khắc (tượng tròn, phù điêu) tiêu biểu cho nghệ thuật điêu khắc cổ Việt Nam.
 - Ngoài ra, nhà Lê còn cho xây dựng các chùa Chúc Thánh, Kim Sơn (Hội An, Quảng Nam, năm 1697) ; chùa Từ Đàm (Huế, năm 1683),...

Về điêu khắc, chạm khắc trang trí và nghệ thuật gốm

GV đặt câu hỏi : Thông qua các hình ảnh trong SGK, ta nhận thấy các tác phẩm điêu khắc và chạm khắc trang trí thường gắn với loại hình nghệ thuật nào ? (nghệ thuật kiến trúc). Bằng những chất liệu gì ? (đá và gỗ).

(*) Từ ngày 1-8-2008, theo Nghị quyết của Quốc hội, hợp nhất tỉnh Hà Tây vào thành phố Hà Nội.

Điêu khắc

- Các pho tượng bằng đá tạc người, lân, ngựa, tê giác hoặc hổ, voi ở khu lăng miếu Lam Kinh đều nhỏ và được tạc rất gần với nghệ thuật dân gian.
- Tượng rồng tạc ở thành bậc điện Kính Thiên (1467) và điện Lam Kinh (1433 – 1448). Tượng rồng được tạc bằng đá có kích thước lớn, lượn suốt từ bậc trên cùng xuống bậc dưới cùng, dài khoảng 9m. Với khối hình tròn trịa, đầu rồng có bờm uốn mượt phủ sau gáy, có sừng và tai nhỏ, mũi sư tử, trên thân có nhiều dải mây, khúc uốn lượn.
- Các tượng Phật bằng gỗ như tượng *Phật bà Quan Âm nghìn mắt, nghìn tay* chùa Bút Tháp (Bắc Ninh), *Phật nhập Nát bàn* ở chùa Phổ Minh (Nam Định),...

Chạm khắc trang trí

- GV nhắc lại vai trò của chạm khắc trang trí chủ yếu là để phục vụ các công trình kiến trúc, làm cho các công trình đó đẹp hơn, lộng lẫy hơn. Thời Lê, chạm khắc trang trí còn được sử dụng trên các tấm bia đá.
- Chạm khắc trang trí thời Lê cần chú ý những điểm sau :
 - + Có nhiều hình chạm khắc trang trí trên đá. Đó là các bậc cửa trước một số công trình kiến trúc lớn ; trên bia ở các lăng tẩm, đền miếu, chùa chiền. Hình chạm khắc chỗ nổi, chỗ chìm, với độ nông sâu và cao thấp khác nhau nhưng đều uyển chuyển, sắc sảo với những nét uốn lượn dứt khoát và rõ ràng.
 - Ở chùa Bút Tháp (Bắc Ninh) hiện có 58 bức chạm khắc trên đá ở hệ thống lan can, thành cầu.
 - + Ở các đình làng có nhiều chạm khắc gỗ miêu tả cảnh vui chơi sinh hoạt trong nhân dân như các bức *Đánh cờ, Chọi gà, Chèo thuyền, Uống rượu, Nam nữ vui chơi*,... rất đẹp về nghệ thuật diễn tả và hóm hỉnh, ý nhị về nội dung đề tài.

Nghệ thuật gốm

- Kế thừa truyền thống thời Lý – Trần, thời Lê chế tạo được nhiều loại gốm quý hiếm như : gốm men ngọc tinh tế, gốm hoa nâu giản dị mà chắc khoẻ.
- Phát triển gốm hoa lam phủ men trắng, vẽ trang trí men xanh (ngày nay các lò gốm ở Bát Tràng và các cơ sở gốm khác vẫn tiếp tục sản xuất loại gốm này).

- Đề tài trang trí trên gốm, ngoài các hoa văn hình mây, sóng nước, long, li,... còn có các loại hoa : sen, cúc, chanh hoặc hoa văn hình muông thú, cỏ cây quen thuộc trong cuộc sống.
- Ngoài ra, gốm thời Lê còn có chất dân gian đậm nét hơn chất cung đình. Bên cạnh nét trau chuốt còn có sự khoẻ khoắn của tạo dáng, bố cục hình thể theo một tỉ lệ cân đối và chính xác.

Hoạt động 3

Đánh giá kết quả học tập

- GV đặt những câu hỏi đơn giản nhưng có trọng tâm để kiểm tra nhận thức của HS.
- Sau đó, GV nhận xét, bổ sung và nhấn mạnh đến một vài đặc điểm của mỹ thuật thời Lê :
 - + Mỹ thuật thời Lê có nhiều công trình kiến trúc to đẹp (như các cung điện ở Lam Kinh, chùa Thầy, chùa Bút Tháp,...) ; nhiều bức tượng Phật và phù điêu trang trí (bằng đá và bằng gỗ) được xếp vào loại đẹp của mỹ thuật cổ Việt Nam.
 - + Nghệ thuật tạc tượng và chạm khắc trang trí đạt tới đỉnh cao về cả nội dung lẫn hình thức.
 - + Nghệ thuật gốm vừa kế thừa được tinh hoa của thời Lý – Trần, vừa tạo được nét riêng và mang đậm chất dân gian.
- Khen ngợi những HS phát biểu xây dựng bài.

Bài tập về nhà

- HS học bài trong SGK.
- Sưu tầm các bài viết và tranh ảnh trên sách báo liên quan đến mỹ thuật thời Lê.
- HS có thể tham quan các di tích lịch sử văn hoá ở địa phương.
- Quan sát phong cảnh thiên nhiên.